TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 629/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08- 7 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Trần Thị Thanh Nhàn
2/ Ông Phan Minh Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Gia Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2021/TLST-HN ngày 17 tháng 3 năm 2021 về: "Tranh chấp Ly hôn" Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 119/2021/QĐ-HPT ngày 09/6/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (Có đơn đề nghị xét xử mặt)

Bị đơn: Ông Hoàng Nhật P, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số B đường Ng, Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thị L trình bày: Bà Trần Thị L và ông Hoàng Nhật P tự nguyện kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng sống chung không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, chồng thức khuya chơi game, có những ảo giác, lời nói khác thường, nên thường xuyên gây gổ cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã ly thân được hơn 6 năm từ tháng 7 năm 2014 đến

nay, ai về nhà nấy ở. Hiện nay vợ chồng mỗi người sống một nơi. Tình cảm vợ chồng không còn, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Nhật P .

Quá trình chung sống bà Trần Thị L và ông Hoàng Nhật P có 02 con chung tên là Hoàng Th, sinh ngày 11/12/2014 và Hoàng Kh, sinh ngày, 11/12/2014, bà L yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

Bị đơn ông Hoàng Nhật P đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai và tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông P đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng ông P vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

* Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, bị đơn chưa thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Bà Trần Thị L xin ly hôn với ông Hoàng Nhật P là có cở sở.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Hoàng Th, sinh ngày 11/12/2014 và Hoàng Kh, sinh ngày, 11/12/2014, bà L yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Bà L phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị L đối với ông Nguyễn Nhật P là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, kết quả xác minh của Công an Phường 3, quận Gò Vấp cho biết ông P đang cư trú tại số 98/691B đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông P vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số: 120/2014, quyển số 01/2014 ngày 30/07/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thể hiện hôn nhân giữa bà Trần Thị L và ông Hoàng Nhật P là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về yêu cầu xin ly hôn của bà L xét thấy trong thời gian chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mà không thể hàn gắn được, mâu thuẫn kéo dài, bà L, ông P đã ly thân một thời gian dài từ năm 2014 đế nay, nhưng cả hai đã không thể hàn gắn được tình cảm gia đình. Nay bà L muốn ly hôn để ổn định cuộc sống. Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân phường 3 quận Gò Vấp, Hội liên hiệp phụ nữ Phường 3, quận Gò Vấp xác nhận địa P không xác định được nguyên nhân, mâu thuẫn vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà L là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì thực tế cả hai không còn sống chung, mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra một thời gian dài mà không thể hàn gắn được, bà L xác định tình cảm vợ chồng không còn. Mục đích hôn nhân không đạt được thì không nhất thiết phải kéo dài cuộc sống vợ chồng nữa, hiện cả hai đã sống ly thân; Tòa án cũng

đã triệu tập ông P đến Tòa để ghi lời khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, tham dự phiên Tòa, nhưng ông P vẫn không có mặt, thể hiện ông P bỏ mặc kết quả xin ly hôn của bà Trần Thị L tại Tòa. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị L đối với ông Hoàng Nhật P.

[5] Về con chung: Bà Trần Thị L và ông Hoàng Nhật P có 02 con chung tên là Hoàng Th, sinh ngày 11/12/2014 và Hoàng Kh, sinh ngày, 11/12/2014, bà L yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy, hai con chung từ khi sinh ra tới nay đều do một mình bà L nuôi dưỡng chăm sóc. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ông P đều vắng mặt, nên yêu cầu bà L xin nuôi con là có cơ sở chấp nhập nhận theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Bà L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L được ly hôn với ông Hoàng Nhật P (Giấy chứng nhận kết hôn số: 120/2014 ngày 30/7/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị).

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên là Hoàng Th, sinh ngày 11/12/2014 và Hoàng Kh, sinh ngày, 11/12/2014 cho bà L nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho ông Hoàng Nhật P cho đến khi bà L có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bả L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã đóng tạm nộp theo biên lai thu số AA/2019/0038934 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND TP.HCM;
-VKSND quận Gò Vấp;
- Chi Cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND P.3, Q.GV;
- Các đương sự;
- Lưu VP; Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình